TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 74/2026/QĐST-HNGĐ	*Tuyên Quang, ngày 23 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 293/2025/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nông Văn T, sinh năm 1999;

Địa chỉ: Thôn Tân H, xã Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Chị Phương Thị C, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Thôn Tân H, xã Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào các Điều 144, 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357, 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117, 118 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nông Văn T và chị Phương Thị C *[Giấy chứng nhận kết hôn số 22/2022, ngày 24/10/2022 của UBND xã Hòa P, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang (nay là UBND xã Yên N, tỉnh Tuyên Quang)]*.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Phương Thị C là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nông Diễm Q, sinh ngày 27/02/2024.

Anh Nông Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 1.500.0000đ *(Một triệu năm trăm nghìn đồng)*/tháng, thời gian cấp dưỡng cấp dưỡng tính từ tháng 03 năm 2026 đến khi con chung đủ 18 tuổi, phương thức cấp dưỡng thực hiện định kỳ vào ngày 15 hàng tháng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm trả còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp luật có quy định khác.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Anh Nông Văn T và chị Phương Thị C đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nông Văn T nhận nộp toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* và phải nộp án phí về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng),* được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001614 ngày 02/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang. Anh T đã nộp đủ tiền án phí.

Chị Phương Thị C không phải nộp tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND Khu vực 2 - Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Chiêm H;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Hoàng Mạnh Tuấn